

Số: 22/2024/QĐST-HNGĐ

TP. T, ngày 15 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 366/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị Thu T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Ngô Hồng L, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 132 T, khóm M, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Dương Thị Thu T với ông Ngô Hồng L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Về hôn nhân: Bà Dương Thị Thu T và ông Ngô Hồng L thống nhất thuận tình ly hôn.

2) Về con chung: Bà Dương Thị Thu T và ông Ngô Hồng L thỏa thuận thống nhất giao con chung tên Ngô Dương Khả H, sinh ngày 21/6/2019 cho bà Dương Thị Thủy T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Toà án giải thích cho bà Dương Thị Thu T biết về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật nhưng bà Dương Thị Thu T không yêu cầu nên Toà án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3) Về tài sản chung: Bà Dương Thị Thu T và ông Ngô Hồng L thống nhất không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4) Về nợ chung: Bà Dương Thị Thu T và ông Ngô Hồng L thống nhất không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5) Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Bà Dương Thị Thu T phải chịu 75.000 đồng, ông Ngô Hồng L phải chịu 75.000 đồng. Bà Dương Thị Thu T tự nguyện nộp thay cho ông Ngô Hồng L nên bà Dương Thị Thu T phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000024 ngày 14/12/2023 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T thu, bà Dương Thị Thu T được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bích Lộc